

GIÁO DỤC LỊCH SỬ ĐỊA PHƯƠNG GIÚP HỌC SINH NÂNG CAO HIỂU BIẾT VỀ LỊCH SỬ VÙNG ĐỒNG THÁP MƯỜI

ThS. NGUYỄN VĂN ĐỊNH*

1. Đồng Tháp Mười là vùng đất thường ngập nước của Đồng bằng sông Cửu Long trải rộng trên 3 tỉnh Long An, Tiền Giang và Đồng Tháp. Vùng đất này, trước đây chịu ảnh hưởng của quá trình biến tiến, bị chìm hoàn toàn trong nước biển, sau khi nước biển rút dần và trải qua quá trình hình thành và phát triển lâu dài đã tạo nên địa hình vùng Đồng Tháp Mười như ngày nay.

Vào nửa đầu thế kỉ XIX, vua quan nhà Nguyễn đã sớm chú ý khai thác vùng đất phương Nam. Từ thời Gia Long đã thành lập các đồn điền, nhiều tù phạm được đưa vào các đồn điền từ Quảng Ngãi đến Hà Tiên nhằm khai thác vùng đất giàu tiềm năng này. Những đợt di dân liên tiếp làm cho tiến trình phát triển KT-XH vùng Đồng Tháp Mười ngày một tăng hơn; cơ cấu hành chính dần hình thành, số thôn, ấp cũng tăng lên nhanh chóng. Từ triều Nguyễn (1802) đến khi giặc Pháp xâm lược (1858) đã có nhiều tác động mạnh mẽ đến vùng Đồng Tháp Mười: Các cuộc hành quân chặn giặc ở biên giới; đánh Xiêm vào các năm 1833-1834; chính sách cai trị độc đoán hà khắc, thuế khóa nặng nề, ăn chơi hoang phí của vua quan, là nguồn gốc dẫn đến sự chống đối của quần chúng nhân dân và một số quan lại... Trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và Mĩ, với địa thế hiểm trở nhiều lung, trấp, bèo láng... nên nơi đây từng là căn cứ kháng chiến quan trọng của nhiều phong trào khởi nghĩa, cách mạng, nhiều chiến công oai hùng đã diễn ra trên vùng đất anh hùng này. Vào những năm 1980, các tỉnh Long An, Tiền Giang và Đồng Tháp đã đẩy mạnh khai hoang, cải tạo và phát triển nông nghiệp vùng Đồng Tháp Mười, biến vùng đất hoang hóa, nhiễm phèn nặng trở thành vựa lúa của cả nước (đây là một trong những nhân tố quan trọng góp phần đưa Việt Nam từ nước thiếu lương thực thành một trong những nước xuất khẩu lúa gạo lớn nhất trên thế giới). Vùng Đồng Tháp Mười đã có nhiều đóng góp tích cực cho quá trình dựng nước và giữ nước, cũng như quá trình phát triển KT-XH của đất nước và để lại nhiều dấu ấn quan trọng trong lịch sử (LS) của dân tộc.

2. Ý nghĩa, tầm quan trọng của giáo dục Lịch sử địa phương (LSĐP)

LSĐP là một bộ phận quan trọng của LS dân tộc và LS thế giới. Tuyên truyền, giáo dục LSĐP góp phần nâng cao kiến thức cho học sinh (HS) và người dân về truyền thống địa phương; giúp mọi người hiểu đầy đủ hơn về nơi họ đã được sinh ra và sẽ gắn bó cả cuộc đời... để từ đó bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc; gọi lên niềm tự hào; bồi dưỡng tình yêu quê hương đất nước; hình thành ý thức trách nhiệm của bản thân trong việc giữ gìn, bảo vệ di sản văn hoá, di tích LS của địa phương.

Trong những năm gần đây, công tác giáo dục LSĐP đã được quan tâm thực hiện tại các trường phổ thông qua việc chỉ đạo biên soạn tài liệu LSĐP, thực hiện giáo dục lồng ghép và một số hoạt động khác. Tuy nhiên, hoạt động này vẫn đang gặp những khó khăn, nhất định: - Tài liệu do các địa phương biên soạn (thiếu phương tiện và hạn chế về phương pháp nghiên cứu, thẩm định); - Thời lượng dành cho dạy LSĐP quá ít (chỉ có 2 tiết cho cả năm học), nên để có thể cung cấp cho HS các kiến thức LSĐP, giáo viên phải lồng ghép vào môn khác nên chưa đạt hiệu quả cao; - LSĐP có những nét đa dạng và đặc thù riêng theo từng vùng miền nên việc lựa chọn phương pháp để đạt hiệu quả là thách thức không nhỏ với các nhà trường và ngành giáo dục.

Bài viết thông tin một vài nét về thực trạng giáo dục LSĐP tại Đồng Tháp (một phần của vùng đất Đồng Tháp Mười) để đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động tuyên truyền những giá trị truyền thống LS của vùng đất.

3. Thực trạng hoạt động giáo dục LSĐP tại Đồng Tháp

Về tài liệu: Việc tổ chức dạy học LSĐP tại Đồng Tháp đã được triển khai thực hiện được gần 10 năm. Từ năm 2004, Sở GD-ĐT Đồng Tháp đã biên soạn tài liệu **Điều tra nghiên cứu, biên soạn tài liệu dạy học LS và Địa lí địa phương tỉnh Đồng Tháp**,

* Trường THPT Tháp Mười - Đồng Tháp

gồm 2 tập: Tập 1 - *Giáo khoa LS*; Tập 2 - *Hướng dẫn giảng dạy*. Đây được xem là một tư liệu quan trọng, gần như duy nhất được sử dụng trong các trường phổ thông từ đó đến nay (chưa được bổ sung, cập nhật, chỉnh lí kịp thời).

Tạp chí *Đồng Tháp Xưa và Nay* ra đời năm 2001, là cơ quan ngôn luận của Hội Sử học tỉnh Đồng Tháp. Đây là ấn phẩm chuyên ngành, tạo diễn đàn sinh hoạt sử học cho những người yêu thích sử học trong và ngoài tỉnh; là điều kiện, mảnh đất để những người yêu thích sử học trình bày, trao đổi những phát hiện, sưu tầm, suy nghĩ, kinh nghiệm về công tác có liên quan đến LS và sử học; góp phần vào việc phổ biến tri thức LS, giáo dục lòng yêu nước, giữ gìn và phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp và bản sắc văn hóa dân tộc ở địa phương. Đây là một trong những tư liệu quý cung cấp cho các đơn vị trong tỉnh, chủ yếu là các trường trung học, tuy nhiên, việc tiếp nhận và phổ biến rộng rãi tài liệu này chưa được thực hiện tốt tại các trường học.

Về đội ngũ giáo viên: Sở GD-ĐT đã tổ chức tập huấn cho giáo viên LS toàn tỉnh. Tuy nhiên, thời gian tập huấn, trao đổi kinh nghiệm còn quá ít, nên khó chuyển tải đầy đủ các yêu cầu về nội dung, phương pháp, phân tích hết những khó khăn vướng mắc có thể gặp trong quá trình triển khai.

Việc quản lí hoạt động dạy học LSDP cũng chưa được các trường quan tâm đầy đủ; khâu kiểm tra thực hiện chương trình chưa chặt chẽ; công tác kiểm tra đánh giá kiến thức HS chưa được quan tâm; chưa thực hiện sơ, tổng kết chuyên đề giáo dục LSDP trên phạm vi toàn tỉnh. Ngoài ra, các trường chưa chủ động tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp liên quan đến nội dung LSDP như: xây dựng phòng truyền thống nhà trường; chăm sóc di tích văn hóa - LS; sưu tầm và trưng bày hình ảnh LS văn hóa địa phương... Vì vậy, hoạt động dạy học LSDP gần như chỉ dừng lại trên tài liệu trong các nhà trường, nên chưa đi vào chiều sâu và đạt hiệu quả cao.

Gần đây, *Hội Khoa học LS tỉnh Đồng Tháp* đã được thành lập và đi vào hoạt động; các huyện, thị, thành trong tỉnh cũng thành lập *Hội Khoa học LS cấp huyện*. *Hội Khoa học LS tỉnh Đồng Tháp* hiện có 9 chi hội, 4 huyện hội với 170 hội viên. Hội đã cải tiến nội dung và hình thức *Tạp chí Đồng Tháp Xưa và Nay*. Thường trực Hội tích cực tham gia công tác tư vấn, giám định, phản biện xã hội để bảo vệ sự khách quan, trung thực của LS. Hội đang tập trung làm tốt chức năng tham mưu cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác LS; hướng dẫn các ngành, địa phương viết LS truyền

thống, LS biên niên. Sự lớn mạnh của Hội là động lực lớn, nền tảng quan trọng để hoạt động tuyên truyền, giáo dục LSDP được cải tiến, đi vào chiều sâu hiệu quả trong thời gian tới.

4. Giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục LSDP

Từ yêu cầu công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống LSDP nhằm nâng cao hiểu biết cho HS, người dân về sự hình thành, phát triển của vùng Đồng Tháp Mười và những sự kiện LS liên quan; từ thực trạng, khó khăn thách thức trong công tác quản lí hoạt động này, chúng tôi đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác giáo dục LSDP tại tỉnh Đồng Tháp.

1) Nâng cao nhận thức của cán bộ quản lí, giáo viên, HS và người dân về vai trò, ý nghĩa của LSDP trong công tác giáo dục truyền thống, giáo dục nhân cách, rèn luyện kĩ năng sống cho thế hệ trẻ. Ngành GD-ĐT cần phối hợp chặt chẽ với *Hội Khoa học LS tỉnh*; phát huy vai trò tích cực chủ động của các trường và *Hội Khoa học LS các huyện, thị* để tăng cường công tác tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân, các trường phổ thông về ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác giáo dục LSDP.

2) Quan tâm chỉ đạo xây dựng chương trình. Chương trình đang sử dụng tại các trường phổ thông được xây dựng năm 2004, nhưng chưa được kiểm tra, bổ sung kịp thời. Sở GD-ĐT cần tham mưu cho Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Khoa học và Công nghệ đầu tư kinh phí, thu hút các nhà sử học, các nhà giáo, chuyên gia có kinh nghiệm tham gia biên soạn, phản biện, thẩm định tài liệu. Kiểm tra, đánh giá nghiêm túc việc thực hiện chương trình để đảm bảo các trường phổ thông phải truyền đạt đầy đủ kiến thức cần thiết đến HS.

3) Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho giáo viên bộ môn LS. Giáo viên LS phải được tập huấn bồi dưỡng thường xuyên về phương pháp; được cung cấp kịp thời những phát hiện mới, các thông tin tư liệu liên quan về LSDP; đặt LSDP trong mối liên hệ biện chứng với LS dân tộc và LS thế giới. Sở GD-ĐT, các trường cần tổ chức nhiều cuộc hội thảo chuyên đề về LSDP có sự tham gia chia sẻ kinh nghiệm của các nhà giáo, nhà sử học để giải quyết những khó khăn vướng mắc trong hoạt động tuyên truyền giáo dục LS địa phương.

4) Quản lí chặt chẽ hoạt động dạy - học, đa dạng các hình thức giáo dục. Khi đã xem LSDP là một phần môn học, cần thực hiện đầy đủ khâu kiểm

(Xem tiếp trang 53)

phương tạo bởi mặt phẳng (α) thì HS gặp khó khăn khi xác định giao của (α) với các mặt của hình lập phương. GV có thể luyện tập cho HS chuyển việc xác định thiết diện vuông góc về việc xác định thiết diện tạo bởi mặt phẳng đi qua O và song song với hai mặt phẳng (BDA_1) và (CB_1D_1) nhờ liên tưởng các mặt phẳng này lần lượt vuông góc với đường chéo AC_1 tại các điểm H và G. Khi đó, O là trung điểm của đoạn HG. Vận dụng kiến thức về định lí Thales đảo để chứng tỏ thiết diện đi qua trung điểm các cạnh BC; BB₁; A₁B₁; A₁D₁; DD₁; DC (hình 3).

Phương pháp 4: Khảo sát, nghiên cứu các dạng sai lầm của HS khi dạy học HHKG và tạo cơ hội sửa chữa sai lầm cho các em trong quá trình huy động kiến thức giải quyết vấn đề đặt ra. Một số dạng sai lầm thường gặp của HS trong dạy học HHKG đó là: - Do chướng ngại tư phạm khi chuyển từ học tập hình học phẳng sang HHKG; - Do không giải quyết cân đối quan hệ giữa cú pháp và ngữ nghĩa; - Do không nắm vững định nghĩa các khái niệm và quy tắc; - Do HS thiếu các biểu tượng không gian, tư duy không gian còn yếu.

Xét ví dụ sau về sai lầm của HS do không nắm được các định nghĩa tương đương và thiếu khả năng hình dung hình không gian qua hình biểu diễn.

Ví dụ 5: Cho hai đường thẳng chéo nhau a, b và một điểm M không thuộc các đường thẳng đó. Dựng đường thẳng qua M và cắt các đường thẳng a và b.

Với bài toán này, có HS đã thực hiện theo quy trình: dựng mặt phẳng (α) qua M và đường thẳng a; dựng mặt phẳng (β) qua M và đường thẳng b. Sau đó, HS đưa ra kết luận: *giao tuyến của mặt phẳng (α) và (β) là đường thẳng cần dựng.* Sai lầm ở đây là HS chưa xét tới các điều kiện để tồn tại giao tuyến. Chẳng hạn, trong trường hợp nếu điểm M và đường thẳng a nằm trên mặt phẳng (P) song song với đường thẳng b thì không tồn tại đường thẳng cần dựng.

GV cần cân nhắc và sửa chữa những sai lầm, thiếu sót của HS do không nắm vững vị trí tương đối giữa các đường thẳng chéo nhau trong không gian.

3. Trong phạm vi bài viết này, chúng tôi chỉ trình bày bốn phương pháp huy động kiến thức nhằm định hướng, điều chỉnh hoạt động giải quyết vấn đề cho HS trong dạy học HHKG ở trường THPT. Các biện pháp này có thể vận dụng vào dạy học các nội dung toán học khác ở các cấp học khác nhau. Độc giả cần quan tâm thêm phương pháp xem xét các tính chất hình học bất biến qua các ánh xạ, đặc biệt là phép biến hình để lựa chọn đúng tri thức khi giải quyết vấn đề trong dạy học HHKG. □

(Xem tiếp trang 55)

Giáo dục lịch sử địa phương...

(Tiếp theo trang 50)

tra, đánh giá quá trình học và dạy nhằm xác định kết quả nhận thức của HS và hiệu quả dạy học của giáo viên. Từ đó, có những điều chỉnh bổ sung kịp thời về nội dung và phương pháp. Cần đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền truyền thống LSĐP qua nhiều hình thức phong phú như: xây dựng các phòng truyền thống nhà trường; tổ chức các hội thi tìm hiểu về LS; sưu tầm và triển lãm tranh ảnh, tư liệu; chăm sóc di tích LS; đẩy mạnh phong trào đọc sách LS tại trường và trong nhân dân; tuyên truyền ca khúc cách mạng và các hoạt động văn hóa văn nghệ khác...

Đồng Tháp Mười là vùng đất giàu tiềm năng. Nhân dân Đồng Tháp Mười anh dũng trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm và cần cù trong lao động sản xuất. Vùng đất này đã tạo nên một truyền thống đẹp cho địa phương và dân tộc. Tìm hiểu, lưu trữ, tích cực tuyên truyền, giáo dục giá trị truyền thống của vùng Đồng Tháp Mười cho các thế hệ HS là trách nhiệm của ngành giáo dục và những người nghiên cứu LS. Trong đó nhà trường phổ thông, các giáo viên LS đóng vai trò trực tiếp mang kiến thức đến cho HS; từng bước giúp các thế hệ HS hiểu sâu sắc hơn quê hương, trân trọng những thành quả của địa phương mình để không ngừng học tập, tích cực tham gia lao động sản xuất góp phần làm giàu đẹp quê hương đất nước. □

Tài liệu tham khảo

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Đồng Tháp. **Lịch sử Đảng bộ tỉnh Đồng Tháp**, tập 3. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy. NXB Đồng Tháp. 1997.
2. Hội Khoa học Lịch sử Đồng Tháp. **Địa danh lịch sử - Văn hóa huyện Tháp Mười**. NXB Đồng Tháp. 2012.
3. Phạm Chí Năng. **Điều tra, nghiên cứu, biên soạn tài liệu dạy học Lịch sử và Địa lí địa phương tỉnh Đồng Tháp**, tập 1, tập 2. NXB Đồng Tháp. 2004.
4. Trần Thị Kiểm. "Sử dụng tài liệu lịch sử địa phương trong dạy học Lịch sử Việt Nam ở trường trung học phổ thông. Tạp chí *Đồng Tháp Xưa và Nay*, số 36/2012.

SUMMARY

The education and historical researchers have a big responsibility in searching, keeping, propagating and educating the traditional value of Dong Thap Muoi for the pupils. High-schools play a direct role in bringing the knowledge to the pupils. On the basis of the actual situation, this article focuses on some of possible solution to improve the effecton of this action.